

## TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2025

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các tài liệu sau:**

- I. Báo cáo của Tổng giám đốc VPBank (Phụ lục 1 kèm theo).
- II. Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 2 kèm theo)
- III. Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 3 kèm theo).
- IV. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt bao gồm:
  - 1) Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính 2024 của VPBank. Tài liệu này đã được công bố thông tin chi tiết trên website của VPBank. Toàn bộ số liệu dùng cho các báo cáo và đề xuất tại Đại hội đều được trích lục theo các báo cáo này.
  - 2) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024: Theo đó, Hội đồng quản trị đề xuất việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2025 dự kiến 5%. Nội dung đề xuất chi tiết như dự thảo đính kèm.
  - 3) Mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025: Mức đề xuất ngân sách dự kiến cho cả chi phí thù lao, lương thưởng và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 sẽ giữ nguyên tương ứng là 0,5% lợi nhuận hợp nhất của Ngân hàng.
  - 4) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng với việc đề xuất danh sách 4 công ty kiểm toán và giao cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị cụ thể cho phù hợp với thực tế và quy định về mua sắm của Ngân hàng.
  - 5) Đề xuất một số nội dung liên quan đến việc đầu tư góp vốn, thành lập/mua lại công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... và giao cho Hội đồng quản trị chủ động ra quyết định khi có các cơ hội phù hợp. Báo cáo lại ĐHĐCĐ vào phiên họp gần nhất. Nội dung đề xuất cụ thể theo dự thảo NQ số 08 đính kèm.
  - 6) Đề xuất hạn mức giao dịch và thông qua hợp đồng với công ty con – VPBank SMBC CF và GPBank. Hạn mức đề xuất là mức trần tối đa và đề xuất giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các giao dịch cụ thể trong hạn mức này nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu hợp tác kinh doanh của hai bên trong năm tài chính. Nội dung đề xuất chi tiết tại dự thảo NQ số 09 đính kèm.
  - 7) Đề xuất Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm – phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 143 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 về việc các Ngân hàng thương mại phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm và trình Đại hội đồng



cổ đông phê duyệt.

- 8) Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nhiệm vụ chung, làm cơ sở để HĐQT tổ chức thực hiện cho kịp thời và hiệu quả khi có phát sinh trong năm. Nội dung cụ thể theo dự thảo NQ số 11 Dự thảo NQ đính kèm.
  - 9) Đề xuất việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh bổ sung: Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt danh mục các ngành nghề kinh doanh hiện chưa có trong Giấy phép của VPBank, phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các luật có liên quan. Trên cơ sở đó, trong năm, khi các đơn vị kinh doanh có nhu cầu mở rộng và phát triển ngành nghề/sản phẩm đó, VPBank sẽ chủ động hơn trong việc trình các hồ sơ xin cấp phép lên Ngân hàng nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh. Chi tiết danh mục ngành nghề mới và các nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua theo dự thảo NQ số 12 dưới đây.
  - 10) Đề xuất một số nguyên tắc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, cụ thể theo dự thảo NQ số 13 dưới đây.
  - 11) Đề xuất sửa đổi bổ sung Điều lệ VPBank cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế. Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm.
  - 12) Đề xuất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập.
  - 13) Đề xuất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2023 là 05 thành viên.
  - 14) Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát VPBank nhiệm kỳ 2025-2030
- Dự thảo các Nghị quyết liên quan đến các nội dung báo cáo, đề xuất như dưới đây. Trân trọng báo cáo và kính trình

*Hà nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Ngô Chí Dũng**



## DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

NQ1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành (Phụ lục 01):

**Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2024**

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng; %)	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% Tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	923.848	817.567	13,0%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	552.642	490.156	12,7%
3	Dư nợ cấp tín dụng	709.986	600.524	18,2%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (Thông tư 31)	2.47%	2.95%	-0.48%
5	Lợi nhuận trước thuế	20.013	10.804	85,2%
<b>LNTT ngân hàng mẹ và các công ty con</b>				
	<i>VPBank</i>	18.260	13.468	35,6%
	<i>Fe Credit</i>	512	(3.699)	113,8%
	<i>VPBankS</i>	1.220	1.255	-3%
	<i>OPES</i>	474	156	203,3%

**Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2025 như sau:**

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kê hoạch 2025	Thực tế 2024	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.132.800	923.848	23%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	742.311	552.642	34%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	887.724	709.986	25%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	< 3%	2,47%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.270	20.013	26%
5.a	<i>Ngân hàng riêng lẻ</i>	22.219	18.260	22%
5.b	<i>FE Credit</i>	1.126	512	120%
5.c	<i>VPBankS</i>	2.003	1.220	64%
5.d	<i>OPES</i>	636	474	34%



- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank (Phụ lục 02)

NQ3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn).

NQ5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (*)	15.986.826
1.1	Phân bổ lợi ích (âm) cho cổ đông không kiểm soát tại các công ty con, làm tăng lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng (*)	(208.031)
1.2 = 1+1.1	Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân phối cho cổ đông của ngân hàng (*)	15.778.795
2 = 2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ (*)	2.903.591
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	1.461.250
	Trong đó:	
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank	1.442.341
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC	11
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES	18.898
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	1.442.341
3=1.1-2	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ bắt buộc	12.875.204
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 5%	3.966.962
5=3-4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	8.908.242

(\*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán



- i. Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2024 hợp nhất như trên
- ii. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:
  - Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
  - Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
  - Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 3.966.962 triệu đồng.
  - Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
  - Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
  - Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng.
- iii. HĐQT có trách nhiệm quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2024 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

**NQ6. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024** tương đương bằng  $0,5\% \times$  lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

**NQ7.** Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo cho Ngân hàng là bất kỳ công ty kiểm toán nào trong danh sách sau đây: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH PwC Việt Nam. Giao Hội đồng quản trị thương thảo, làm việc để thống nhất các điều kiện cung cấp dịch vụ với một trong các công ty kiểm toán nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và hiệu quả tài chính.

**NQ8. Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:**

1. Quyết định thành lập các công ty con và thông qua kế hoạch thực hiện các phương án/giao dịch VPBank thực hiện góp vốn/mua cổ phần, liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... như sau:
  - a. Góp vốn/mua cổ phần, thành lập hoặc mua lại các công ty để trở thành công ty con để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật như sau:
    - (i) Hình thức thực hiện: thành lập mới hoặc tham gia góp vốn, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng phần vốn góp/cổ phần, mua doanh nghiệp theo các quy định pháp luật;



- (ii) Lĩnh vực tham gia: Các lĩnh vực mà pháp luật cho phép VPBank tham gia góp vốn, mua cổ phần, thành lập công ty con, bao gồm nhưng không giới hạn: bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu; cho thuê tài chính; bảo hiểm; kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán; thông tin tín dụng...;
  - (iii) Tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần: toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ, vốn cổ phần có quyền biểu quyết của công ty mục tiêu mà VPBank sẽ tham gia góp vốn, mua cổ phần, tùy thuộc vào thỏa thuận với các bên liên quan và tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép;
  - (iv) Giá mua/giá trị giao dịch: theo cơ chế thỏa thuận các bên liên quan, hiện trạng doanh nghiệp mục tiêu, điều kiện thị trường và các yêu cầu pháp luật có liên quan.
  - (v) Tổng mức đầu tư của VPBank theo các giao dịch: tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép.
- b. Liên doanh, liên kết, hợp tác; Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội, phương án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư góp vốn, mua cổ phần, cơ cấu lại/tái cấu trúc các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần hoặc lĩnh vực khác theo quy định pháp luật và trên cơ sở phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh và hệ sinh thái của VPBank, chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.
2. Giao cho HĐQT được tổ chức thực hiện, tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác phù hợp như các nội dung nêu tại mục trên và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án đầu tư, phương án thực hiện cụ thể. HĐQT được toàn quyền thỏa thuận với các bên bán (các bên bán), các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, phương án tham gia cơ cấu lại/tái cấu trúc doanh nghiệp; quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác, cơ cấu lại/hỗ trợ; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên liên quan...
  3. Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

**NQ9. Thống nhất hợp đồng với công ty con:**

Thông qua việc ký các hợp đồng khung cho vay, gửi tiền giữa VPBank với các công ty con của VPBank là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC và Ngân hàng TNHH một thành viên Dầu khí toàn cầu (GPBank) nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua hạn mức cho vay, gửi tiền cấp cho từng công ty con VPB SMBC FC và GPBank đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ, mức cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định. Giao cho Hội đồng quản trị trao đổi, làm việc và quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) xác định hạn mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC và GPBank, cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii)



phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC và GPBank, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết). Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; Hội đồng quản trị có thể phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

**NQ10. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm** (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng) như sau:

1. Thông tin, đánh giá về: cơ cấu tổ chức, mạng lưới hoạt động, công ty con, quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh của VPBank;
2. Thực trạng tài chính và hoạt động của VPBank: Theo số liệu năm 2023 và năm 2024 đối với các nội dung chính sau:
  - Quy mô vốn: Vốn chủ sở hữu; Vốn huy động.
  - Hoạt động cấp tín dụng và chất lượng tài sản: Tình hình cấp tín dụng (dư nợ tín dụng, đánh giá chung về hoạt động cấp tín dụng); chất lượng tài sản (tình hình phân loại nợ, dự phòng rủi ro, tình hình xử lý nợ xấu).
  - Hoạt động đầu tư, góp vốn: Đầu tư kinh doanh chứng khoán; Góp vốn, đầu tư dài hạn.
  - Hoạt động kinh doanh khác: Kinh doanh ngoại tệ; hoạt động phát hành LC/bảo lãnh; hoạt động thanh toán, đại lý, ủy thác.
  - Kết quả kinh doanh: Các chỉ tiêu bảng cân đối; chỉ tiêu kết quả kinh doanh; các chỉ số hiệu quả (ROE, ROA, CIR).
  - Tình hình thanh khoản và việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn.
3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật các TCTC và lộ trình, thời gian thực hiện từng biện pháp khắc phục. Bao gồm:
  - ✓ Xin chấp thuận của NHNN về các biện pháp hỗ trợ theo các biện pháp được quy định tại Điều 159 Luật các TCTD năm 2024 trong đó có các biện pháp và lộ trình tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn; các biện pháp về trích lập dự phòng và phân bổ lãi phải thu, phải thoái.
  - ✓ Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, rà soát/hạn chế/kiểm soát hoạt động kinh doanh không hiệu quả, có rủi ro cao; Giám sát giới hạn cấp tín dụng và tăng trưởng tín dụng trong các lĩnh vực; Cắt giảm chi phí hoạt động;



- ✓ Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024. Bao gồm các biện pháp chính như sau: Các kế hoạch tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có; Kiểm soát, nâng cao chất lượng tài sản có; Ngăn ngừa gia tăng nợ xấu, nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng.
  - ✓ Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành; Tăng cường quản trị rủi ro; Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật.
  - ✓ Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024 trong thời gian 30 ngày liên tục; bị rút tiền hàng loạt và cáo báo cáo gửi NHNN. Bao gồm các biện pháp chính như: Các biện pháp cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; Các biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản và tình trạng rút tiền hàng loạt.
4. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt chi tiết Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung (nếu có) theo nhu cầu của VPBank từng thời kỳ và theo rà soát định kỳ ít nhất 02 năm theo quy định tại Khoản 5 Điều 143 Luật các Tổ chức tín dụng 2024

**NQ11. Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:**

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

**NQ12. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:**

- Các ngành nghề/hoạt động kinh doanh xin cấp phép mới:

STT	NGHIỆP VỤ
1	Dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
2	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
3	Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản
4	Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép
5	Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính



	quyền địa phương
6	Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
7	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế
8	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ, phòng ngừa hạn chế rủi ro trên sổ Ngân hàng và các giao dịch ngoại hối khác của VPBank;
9	Cung cấp dịch vụ, thực hiện các giao dịch sản phẩm cấu trúc với Khách hàng như Tiền gửi liên kết quyền chọn (Option linked deposit), Tiền gửi song tệ (Dual currency Deposit)
10	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
11	Nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
12	Đại diện người sở hữu trái phiếu
13	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ
14	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
15	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
16	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
  - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
  - ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
  - ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của



VPBank.

- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
- ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

**NQ13. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện:** sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

**NQ14. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT.**

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

**NQ15. Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.**

**NQ16. Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên**

**NQ17. Kết quả bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.**